

Số: 1886 /NMĐTB2-TCHC

Hưng Yên, ngày 19 tháng 8 năm 2025

V/v báo giá dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng các
thiết bị văn phòng và công nghệ thông tin –
Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 (NMĐTB2) đang có nhu cầu bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị văn phòng và công nghệ thông tin. Được biết Quý Công ty là đơn vị có năng lực, kinh nghiệm về lĩnh vực này, đề nghị Quý Công ty quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá cho dịch vụ nói trên với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc:
 - ✓ Danh mục dịch vụ như đính kèm;
 - ✓ Bảo hành tối thiểu 12 tháng.
 - Hiệu lực báo giá: 30 ngày kể từ ngày báo giá.
 - Địa điểm thực hiện dịch vụ: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên.
 - Thời gian gửi báo giá: Không muộn hơn ngày 01/09/2025.
 - Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Quý Công ty.
 - Phương thức gửi báo giá: Gửi trực tiếp qua bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua Email, Fax.
 - Thông tin liên hệ:
 - ✓ Người nhận: Ông Đỗ Xuân Đức, Phòng Tổ chức Hành chính, Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2;
 - ✓ Địa chỉ: Xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên;
 - ✓ Số điện thoại liên hệ: 0987199916;
 - ✓ Email: ducdx@pvpgb.vn; cuongnq@pvpgb.vn; vanthutb2@pvpgb.vn
- Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNPD (để b/c);
- GĐ NM (để b/c);
- PGĐ: N.V.Chung (e-copy);
- Lưu: VT, TCHC (Đ.X.Đ 01b).

Đính kèm:

- Phạm vi công việc

TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ THÁI BÌNH 2

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Văn Ngọc

**Phạm vi công việc Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng
các thiết bị văn phòng và công nghệ thông tin**

(Đính kèm Công văn số: 1886 /NMĐTB2-TCHC ngày 19/8/2025)

I. DỊCH VỤ BẢO TRÌ MÁY VI TÍNH, LAPTOP, MÁY IN, MÁY PHÔ TÔ					
STT	Dịch vụ	ĐVT	Chi tiết hạng mục bảo trì	SL	Ghi chú
1	Dịch vụ bảo trì máy tính để bàn	Lần	- Vệ sinh, thổi bụi buồng máy bằng máy thổi chuyên dụng. - Tra keo tản nhiệt - Vệ sinh quạt tản nhiệt - Tháo, lắp vệ sinh ram - Kiểm tra tình hình hoạt động các thiết bị như: ổ cứng, quạt tản nhiệt, công suất bộ nguồn. - Vệ sinh bàn phím, kiểm tra hoạt động của bàn phím, chuột, độ nhạy, tốc độ phản hồi, tương tác với máy tính. - Kiểm tra tình hình hoạt động của các phần mềm ứng dụng hiện đang sử dụng, cài đặt lại(nếu cần). - Vệ sinh màn hình. - Đề xuất thay thế các thiết bị hư hỏng (nếu có) trong quá trình kiểm tra	111	Nhà thầu tự trang bị công cụ, dụng cụ, máy móc, vật tư thiết bị chuyên dụng trong quá trình bảo trì
2	Dịch vụ bảo trì máy tính xách tay	Lần	- Vệ sinh, thổi bụi buồng máy bằng máy thổi chuyên dụng. - Tra keo tản nhiệt. - Vệ sinh quạt tản nhiệt. - Tháo, lắp vệ sinh ram. - Kiểm tra tình hình hoạt động các thiết bị như: ổ cứng, quạt tản nhiệt, công suất bộ sạc. - Kiểm tra tình hình lưu điện áp của pin - Vệ sinh bàn phím; kiểm tra hoạt động của bàn phím, chuột: độ nhạy, tốc độ phản hồi, tương tác với máy tính. - Kiểm tra tình hình hoạt động của các phần mềm ứng dụng hiện đang sử dụng, cài đặt lại(nếu cần). - Đề xuất thay thế các thiết bị hư hỏng (nếu có) trong quá trình kiểm tra	56	Nhà thầu tự trang bị công cụ, dụng cụ, máy móc, vật tư thiết bị chuyên dụng trong quá trình bảo trì
3	Dịch vụ bảo trì máy in (Áp dụng cho cả máy in A3 và A4)	Lần	- Vệ sinh, hút bụi mực buồng máy bằng máy hút chuyên dụng. - Kiểm tra tình hình hoạt động các thiết bị như: mô tơ, bánh răng tải sấy, rơ le, cảm biến. - Tiến hành đổ mực thải, vệ sinh mực thải. - Vệ sinh hộp Quang bằng dung dịch chuyên dụng. - Kiểm tra bo mạch, tình trạng kết nối với máy tính qua Wifi hoặc mạng Lan, - Kiểm tra lô sấy, vệ sinh thanh cao áp, tra keo	72	Nhà thầu tự trang bị công cụ, dụng cụ, máy móc, vật tư thiết bị chuyên dụng trong quá trình bảo trì

			nhiệt chuyên dụng. - Kiểm tra cơ cấu nạp giấy và hệ thống điều khiển. - Đề xuất thay thế các thiết bị hư hỏng (nếu có) trong quá trình kiểm tra		
4	Dịch vụ bảo trì máy phô tô	Lần	- Vệ sinh, hút bụi mực buồng máy bằng máy hút chuyên dụng. - Kiểm tra tình hình hoạt động các thiết bị như: mô tơ, bánh răng tải sấy, rơ le, cảm biến. - Tiến hành đổ mực thải, vệ sinh mực thải. - Vệ sinh hộp Quang bằng dung dịch chuyên dụng. - Kiểm tra bo mạch, tình trạng kết nối với máy tính qua Wifi hoặc mạng Lan, - Kiểm tra lô sấy, vệ sinh thanh cao áp, tra keo nhiệt chuyên dụng. - Kiểm tra cơ cấu nạp giấy và hệ thống điều khiển. - Đề xuất thay thế các thiết bị hư hỏng (nếu có) trong quá trình kiểm tra.	36	Nhà thầu tự trang bị công cụ, dụng cụ, máy móc, vật tư thiết bị chuyên dụng trong quá trình bảo trì

II. DỊCH VỤ BẢO TRÌ BẢO DƯỠNG VÀ THAY THẾ LINH/PHỤ KIỆN DÙNG CHO SỬA CHỮA MÁY TÍNH, LAPTOP, THIẾT BỊ VĂN PHÒNG

STT	TÊN LINH KIỆN THAY THẾ	ĐVT	CHI TIẾT KỸ THUẬT	SL	Ghi chú
1	Ram máy tính bàn DDR5	Cái	Chủng loại: DDR5 Dung lượng: 16G Tốc độ Bus: ≥ 4800	15	Bổ sung thêm cho máy bàn chậm, đã hết bảo hành để phục vụ công việc
2	Ram máy tính bàn DDR4	Cái	Chủng loại: DDR4 Dung lượng: 16G Tốc độ Bus: ≥ 3200	10	Bổ sung thêm cho máy bàn chậm, đã hết bảo hành để phục vụ công việc
3	Ram máy tính xách tay	Cái	Chủng loại: DDR4 Dung lượng: 16G Tốc độ Bus: ≥ 3200	10	Bổ sung thêm cho laptop chậm, đã hết bảo hành để phục vụ công việc
4	Ổ cứng NVME 1TB	Cái	Kích thước: M.2 2280 Giao diện: PCIe Gen4.0 x4, NVMe 2.0 Dung lượng: 1TB Tốc độ đọc/ghi tối đa: 7450MB/s - 6900MB/s	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
5	Nguồn máy tính bàn	Cái	Công suất đầu ra: $\geq 750W$ Hiệu suất: $\geq 85\%$	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
6	Bo mạch chủ	Cái	Chân cắm: Intel LGA1700 Hỗ trợ DDR5 LAN: 1 x Realtek 2.5Gb Ethernet Wi-Fi 6 (802.11 a/b/g/n/ac/ax)	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế

68
 1/INH
 2/ĐAU
 3/VG M
 4/QUC
 5/M

7	Màn hình 24 inch	Cái	Tỉ lệ màn hình 16:09 Độ phân giải: 1920x1080 Tấm nền: IPS Tần số quét: 75Hz Cổng kết nối USB-C x 1 DisplayPort 1.2 x 2 (Daisy Chain) HDMI(v1.4) x 1 USB Hub : Có(4 ports USB 3.1) USB-C Power Delivery : 65W	20	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
8	VGA	Cái	Bộ nhớ: 12GB GDDR6 Engine Clock: 1792 MHz Lỗi CUDA: 3584 Giao diện bộ nhớ: 192 bit Kết nối: DisplayPort 1.4a *2, HDMI 2.1 *2	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
9	CPU	Cái	Socket: FCLGA1700 Tốc độ cơ bản: 2.5 GHz Cache: 20 MB Nhân CPU: 10 Luồng CPU:16	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
10	Vỏ cây máy tính	Cái	Chuẩn main: ATX / M-ATX / ITX Cổng giao tiếp mặt trước (x Số cổng): USB 3.0 x 1, USB 2.0 x 2, Audio & 1 Mic Khả năng hỗ trợ quạt làm mát: Sau: 1 fan 120mm (Tùy chọn) Trước: 3 x Fan 120mm (kèm theo) Trên nóc: 2 * Fan 120mm (tùy chọn)	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
11	Ổ cứng di động	Cái	Dung lượng ổ cứng: 2TB Kết nối: USB 3.2 Tốc độ đọc: 1050 MB/s Tốc độ ghi: 1000 MB/s MTBF: 1,500,000 giờ	23	
12	Chuột không dây	Cái	Độ phân giải: 400 - 4000 DPI Cảm biến: Theo dõi quang học nâng cao Nút nhấn: 5 nút nhấn Kết nối: USB Receiver, Bluetooth	50	
13	Bàn phím có dây	Cái	Chuẩn kết nối: Dây USB Layout Fullsize 104 phím Loại Switch: Red Switch/Brown Switch	50	
14	Webcam	Cái	Độ phân giải: Full HD 1080P Micro: Hai mic đa hướng Giao tiếp USB 2.0 Tính năng: Tự động điều chỉnh dưới ánh sáng thấp, khả năng thay đổi hậu cảnh tùy chỉnh	2	
15	Sạc laptop	Cái	Input: 100V-240V Output: 20V - 3.25A, 15V-3A, 9V-2A, 5V-2A Công suất: 65W Chuẩn đầu cắm: USB - Type C	20	

16	Pin AA	Viên	Loại pin: Pin kiềm Vỏ: Kim loại	500	
17	Dây mạng (305m/1 thùng)	Thùng	Tốc độ: 1Gbps 4 cặp dây xoắn đôi 24AWG Cáp loại Cat.6 UTP Hỗ trợ cấp nguồn qua Ethernet (PoE)	6	

III. DỊCH VỤ BẢO TRÌ BẢO DƯỠNG VÀ THAY THẾ LINH/PHỤ KIỆN DÙNG CHO SỬA CHỮA MÁY IN, MÁY PHÔ TÔ

STT	TÊN LINH KIỆN THAY THẾ	ĐVT	CHI TIẾT KỸ THUẬT	SL	Ghi chú
1	Cụm trống FUJIFILM APEOS 4570	Bộ	Cụm trống cho máy photo FUJIFILM APEOS 4570	6	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
2	Khối sấy FUJIFILM APEOS 4570	Bộ	Khối sấy cho máy photo FUJIFILM APEOS 4570	6	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
3	Bánh xe kéo giấy ADF FUJIFILM APEOS 4570	Bộ	Bánh xe kéo giấy ADF cho máy photo FUJIFILM APEOS 4570	3	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
4	Cụm từ FUJIFILM APEOS 4570	Cái	Cụm từ FUJIFILM APEOS 4570	3	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
5	Hộp mực thải FUJIFILM APEOS 4570	Cái	Hộp mực thải cho máy photo FUJIFILM APEOS 4570	9	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
6	Trống lấy hình Ricoh IM 2702	Cái	Trống lấy hình cho máy photo Ricoh IM 2702	6	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
7	Gạt mực Ricoh IM 2702	Cái	Gạt mực cho máy photo Ricoh IM 2702	3	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
8	Cụm trống Ricoh IM 2702	Cái	Cụm trống Ricoh IM 2702	6	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
9	Bột từ Ricoh IM 2702	Cái	Bột từ cho máy photo Ricoh IM 2702	3	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
10	Đầu dò nhiệt độ Ricoh IM 2702	Cái	Đầu dò nhiệt độ cho máy photo Ricoh IM 2702	3	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
11	Lấy tách giấy Ricoh IM 2702	Cái	Lấy tách giấy cho máy photo Ricoh IM 2702	3	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
12	Rulo sấy Ricoh IM 2702	Cái	Rulo sấy cho máy photo Ricoh IM 2702	3	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
13	Cụm trống máy in HpM440	Bộ	Cụm trống cho máy in HpM440	2	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
14	Bao lụa sấy máy in HP M440	Cái	Bao lụa sấy cho máy in HP M440	2	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
15	Lô ép máy in HP M440	Cái	Lô ép cho máy in HP M440	2	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
16	Lô ép máy in Canon 226	Cái	Lô ép cho máy in Canon 226	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế

17	Bao lụa sấy máy in Canon 226	Cái	Bao lụa sấy cho máy in Canon 226	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
18	Quả đảo kéo giấy máy in Canon 226	Cái	Quả đảo kéo giấy cho máy in Canon 226	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
19	Cụm sấy máy in Canon 226	Bộ	Cụm sấy cho máy in Canon 226	15	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
20	Lô ép máy in canon 2900	Cái	Lô ép cho máy in canon 2900	4	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
21	Bao lụa sấy Canon 2900	Cái	Bao lụa sấy cho máy in Canon 2900	4	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
22	Thanh trống máy in Canon A3 8780X	Cái	Thanh trống cho máy in Canon A3 8780X	5	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế
23	Quả đảo máy in Canon A3 8780X	Cái	Quả đảo cho máy in Canon A3 8780X	5	Bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt/thay thế